

VẬN DỤNG THÔNG TIN THÍCH HỢP CHO VIỆC RA QUYẾT ĐỊNH NGẮN HẠN TẠI CÁC DOANH NGHIỆP KINH DOANH TAXI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

TS. Đỗ Thị Thu Hằng*

Vận dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn có vai trò hết sức quan trọng trong quá trình điều hành, quản lý của các nhà quản trị trong các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Bài viết tập trung phản ánh thực trạng phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Từ đó, đề xuất giải pháp để vận dụng phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

• Từ khóa: ra quyết định; quyết định ngắn hạn; thông tin thích hợp; doanh nghiệp kinh doanh taxi.

Applying appropriate information for short-term decision making plays a very important role in the operation and management process of administrators in taxi businesses in Thai Nguyen province. The article focuses on reflecting the current situation of analyzing appropriate information for short-term decision making at taxi businesses in Thai Nguyen province. From there, propose solutions to apply appropriate information analysis for decision making at taxi businesses in Thai Nguyen province.

• Key words: decision making; short term decisions; relevant information; taxi business..

Ngày gửi bài: 27/4/2025

Ngày gửi phản biện: 03/5/2025

Ngày nhận kết quả và sửa phản biện: 10/6/2025

Ngày chấp nhận đăng: 28/7/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfarv.v25.i294.17>

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh nền kinh tế ngày càng cạnh tranh gay gắt, các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đang đối mặt với nhiều thách thức lớn, đặc biệt là sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các doanh nghiệp kinh doanh taxi công nghệ. Cùng với đó, quá trình phát triển kinh tế và đô thị hóa nhanh chóng tại tỉnh Thái Nguyên, đặc biệt là việc thu hút các dự án công nghiệp có quy mô lớn, dẫn tới việc tập trung dân cư, lực lượng lao động lớn và phát sinh nhu cầu đi lại bằng taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hiện nay là rất lớn. Tuy nhiên, trong những năm gần đây doanh thu của các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã có sự sụt giảm đáng kể do không kiểm soát tốt chi phí, thông tin cung cấp cho nhà quản

trị trong việc ra quyết định ngắn hạn chưa kịp thời, linh hoạt và chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng thông tin của các nhà quản trị doanh nghiệp.

Vì vậy, để tồn tại và phát triển trong giai đoạn hiện nay, các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên cần phải nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành. Để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý và điều hành, các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh cần vận dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn. Việc vận dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định sẽ cung cấp thông tin hữu ích, kịp thời, chính xác giúp các nhà quản trị đưa ra quyết định linh hoạt trong từng tình huống nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong điều kiện cạnh tranh và phù hợp với giai đoạn chuyển đổi số hiện nay.

2. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

a) Khái niệm quyết định ngắn hạn

Quyết định là sự lựa chọn từ các phương án. Xét về mặt thời gian, một quyết định được xem là ngắn hạn nếu nó chỉ liên quan đến một kỳ kế toán hoặc trong phạm vi dưới một năm. Xét về mặt vốn đầu tư thì quyết định ngắn hạn có tính dễ thay đổi hơn nhiều so với quyết định dài hạn và mục tiêu của quyết định ngắn hạn là nhằm phục vụ cho việc thực hiện mục tiêu lâu dài của quyết định dài hạn.

b) Khái niệm thông tin thích hợp

Thông tin thích hợp là những thông tin thường liên quan đến chi phí của các phương án kinh doanh được coi là thông tin cơ bản nhất.

* Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh; email: dothithuhang@tueba.edu.vn

Vì vậy, khi phân tích, đánh giá chính xác chi phí của từng phương án cần phải hiểu rõ bản chất, quy luật của các yếu tố chi phí phát sinh.

c) Phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn

Thông tin thích hợp cho việc ra quyết định kinh doanh ngắn hạn cần đạt được những tiêu chuẩn cơ bản: Phù hợp, chính xác và kịp thời.

Quá trình phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn gồm 4 bước:

Bước 1: Tập hợp tất cả thông tin về các khoản thu và chi có liên quan với những phương án đang được xem xét.

Bước 2: Loại bỏ các khoản chi phí chìm, là những khoản chi phí không thể tránh được ở mọi phương án đang xem xét.

Bước 3: Loại bỏ các khoản thu và chi như nhau ở các phương án đang xem xét.

Bước 4: Những khoản thu và chi còn lại là các thông tin thích hợp cho việc chọn lựa quyết định ngắn hạn.

Các thông tin liên quan đến các phương án xem xét gồm các khoản thu nhập và chi phí là những thông tin có thể định lượng được về mặt kinh tế trong các phương án kinh doanh thì các khoản thu và chi phí giống nhau, chi phí chìm là những thông tin không thích hợp đối với việc lựa chọn để ra quyết định kinh doanh. Còn lại các khoản thu và chi phí chênh lệch giữa các phương án là thông tin thích hợp với việc lựa chọn để ra các quyết định kinh doanh trong doanh nghiệp.

Vận dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp kinh doanh taxi thường được vận dụng trong các trường hợp sau: (1) Quyết định tiếp tục hay ngừng khai thác một tuyến hoạt động; (2) Quyết định tiếp tục hay ngừng hoạt động theo từng loại xe; (3) Quyết định thuê hay mua xe trong mùa cao điểm.

Trong đó, quyết định tiếp tục hay ngừng khai thác một tuyến hoạt động hoặc quyết định tiếp tục hay ngừng hoạt động theo từng loại xe là một trong những quyết định phức tạp mà nhà quản trị phải thực hiện. Vì đây là những quyết định chịu tác động bởi nhiều nhân tố. Căn cứ đưa ra quyết định cuối cùng là việc đánh giá ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

a) Phương pháp thu thập thông tin

Thu thập thông tin thứ cấp: Nghiên cứu sử dụng tài liệu trong nước và nước ngoài có liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Các tài liệu được thu thập qua các thư viện, các bài báo liên quan đến nội dung nghiên cứu, tài liệu thu thập từ phòng kế toán của các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Thu thập thông tin sơ cấp: Nghiên cứu sử dụng phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp thông qua khảo

sát, phỏng vấn các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên về thực trạng vận dụng thông tin thích hợp trong việc ra quyết định ngắn hạn tại doanh nghiệp. Đối tượng phỏng vấn là cán bộ quản lý của các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

b) Phương pháp phân tích

Phương pháp thống kê mô tả: Tác giả sử dụng phương pháp thống kê mô tả, phân tích và đánh giá thực trạng vận dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Phương pháp quan sát: Quan sát trực tiếp quá trình thực hiện công tác kế toán quản trị, thu thập thông tin tại doanh nghiệp làm cơ sở để phân tích thực trạng, nguyên nhân và đề xuất giải pháp nhằm vận dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

3. Thực trạng vận dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

3.1. Tổng quan về các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên khá đa dạng với nhiều hãng xe khác nhau, giá cước cũng được tính theo từng dòng khác biệt. Các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh cơ bản đã áp dụng phần mềm điều hành xe taxi, vừa giảm chi phí nhân sự vừa điều hành xe hiệu quả hơn. Thị trường hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh chủ yếu ở khu vực thành phố Thái Nguyên, Gang Thép, Sông Công và Samsung Phổ Yên.

Chế độ, chính sách kế toán đang áp dụng tại doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Qua khảo sát tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh 91,4% các doanh nghiệp áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng Bộ tài chính và 8,6% các doanh nghiệp áp dụng chế độ kế toán theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính.

Chế độ, chính sách kế toán đang áp dụng tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh:

- Niên độ kế toán: Niên độ kế toán của các doanh nghiệp bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

- Báo cáo thuế: Kỳ khai thuế theo quý.

- Báo cáo tài chính: Các doanh nghiệp tiến hành lập và nộp báo cáo tài chính vào cuối niên độ kế toán.

- Đơn vị tiền tệ: Sử dụng để hạch toán kế toán là Việt Nam đồng.

- Hạch toán Hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

- Tính giá hàng nhập kho: Nhập kho theo giá thực tế (giá gốc).

- Hạch toán chi tiết hàng tồn kho theo phương pháp thẻ song song.

- Công tác kiểm kê tài sản: Các doanh nghiệp thường tiến hành kiểm kê tài sản vào cuối năm.

- Phương pháp tính thuế GTGT: Thuế GTGT được tính theo phương pháp khấu trừ.

- Phương pháp khấu hao TSCĐ: Tính khấu hao TSCĐ theo phương pháp đường thẳng.

- Hình thức ghi sổ kế toán: Các Doanh nghiệp ghi sổ kế toán theo hình thức nhật ký chung, chứng từ ghi sổ thông qua phần mềm kế toán chủ yếu là phần mềm kế toán MISA AMIS, phần mềm kế toán G9 Accounting 2014...

Đặc điểm kinh doanh của các doanh nghiệp *kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên*

Lĩnh vực kinh doanh của các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh là hoạt động vận tải dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe taxi. Đây là loại hình kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô có lịch trình và hành trình theo yêu cầu của khách hàng, cước tính theo đồng hồ tính tiền (đối với hành khách).

Doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh phải đối mặt với nhiều yếu tố chi phí biến động như: giá xăng dầu, chi phí bảo trì xe, phí cầu đường, chi phí nhân công, thuê phí vận tải... Bên cạnh đó, nhu cầu sử dụng dịch vụ taxi thường mang tính mùa vụ, tăng mạnh vào các dịp lễ Tết, du lịch, các thời điểm thời tiết bất lợi, điều này đòi hỏi doanh nghiệp phải có chính sách điều phối phương tiện và nhân sự linh hoạt.

Thị trường hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh phân tán rộng trên địa bàn nên các doanh nghiệp phải đầu tư hệ thống công nghệ (GPS, phần mềm quản lý điều hành, tổng đài...) để nâng cao hiệu quả giám sát và điều phối.

Phương pháp cung cấp dịch vụ: Người lái xe trực tiếp cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Trang thiết bị bao gồm: Các loại xe ô tô được sử dụng phục vụ kinh doanh dịch vụ taxi: Xe 4 chỗ: Kia, Toyota, Vios, Get, Spark...; Xe 7 chỗ: Toyota Inova, Jolie, Zace.

3.2. Vận dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Qua khảo sát thực tế các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, các doanh nghiệp chủ yếu tập trung vào sử dụng thông tin kế toán tài chính mà chưa quan tâm nhiều đến việc sử dụng thông tin kế toán quản trị trong việc ra quyết định trong kinh doanh. Do đó, việc vận dụng thông tin thích hợp cho

việc ra quyết định ngắn hạn tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh hiện nay chưa được thực hiện. Nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức của nhà quản trị trong các doanh nghiệp. Lãnh đạo các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh chưa nhận thức hết được tầm quan trọng của việc áp dụng và sử dụng thông tin kế toán quản trị vào đơn vị mình. Vì vậy, việc triển khai vận dụng kế toán quản trị, phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn tại doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh còn chưa khoa học và đồng bộ.

4. Giải pháp vận dụng phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Để vận dụng thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn đạt hiệu quả tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ vào thực trạng và nhu cầu sử dụng thông tin của nhà quản trị trong các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên về quyết định nên ngừng khai thác tuyến hoạt động và kinh doanh hoạt động theo từng loại xe. Các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh cần vận dụng thông tin thích hợp trong việc ra quyết định ngắn hạn trong hai trường hợp sau: (1) Quyết định tiếp tục hay ngừng khai thác một tuyến hoạt động; (2) Quyết định tiếp tục hay ngừng hoạt động theo từng loại xe; Cụ thể các trường hợp như sau:

Trường hợp 1: Phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định tiếp tục hay ngừng khai thác một tuyến hoạt động

Tại Taxi Sông Công đang xem xét việc ngừng khai thác tuyến sân bay do trong thời qua hoạt động kinh doanh của Công ty kinh doanh bị lỗ. Để đưa ra quyết định chính xác, doanh nghiệp cần vận dụng thông tin thích hợp của kế toán quản trị để phân tích thông tin, cụ thể:

Căn cứ từ số liệu của phòng kế toán, kết quả kinh doanh của Taxi Sông Công trong tháng 3 năm 2025 về các tuyến dịch vụ taxi trong tỉnh, liên tỉnh và tuyến sân bay. Báo cáo kết quả sẽ được lập theo số dư đảm phí như sau:

Bảng 1: Báo cáo bộ phận theo từng tuyến kinh doanh tại Taxi Sông Công (Đồng)

Chỉ tiêu	Tuyến trong tỉnh	Tuyến liên tỉnh	Tuyến Sân bay
Doanh thu	289.850.000	178.756.000	148.955.600
Biến phí	122.520.000	101.062.000	93.657.000
Số dư đảm phí	167.330.000	77.694.000	55.298.600
Định phí trực tiếp	52.000.000	22.000.000	27.500.000
Định phí chung	67.500.000	32.500.000	45.276.000
Lãi (lỗ)	47.830.000	23.194.000	(17.477.400)

Nguồn: Đề xuất của Tác giả

Qua bảng báo cáo kết quả kinh doanh theo dạng số dư đảm phí, số dư đảm phí bộ phận của tuyến sân bay trong tháng 3 đạt 55.298.600 đồng. Nếu Taxi Sông Công

ngừng kinh doanh dịch vụ taxi tuyến sân bay thì số dư đảm phí của dịch vụ này là 55.298.600 đồng sẽ bị mất đi. Đồng thời, định phí trực tiếp của hoạt động kinh doanh dịch vụ taxi tuyến sân bay sẽ giảm 27.500.000 đồng. Như vậy, nếu ngừng kinh doanh dịch vụ taxi tuyến sân bay, thì taxi Sông Công sẽ bị mất phần lãi mà kinh doanh dịch vụ taxi tuyến sân bay tạo ra là 27.798.600 đồng để bù đắp định phí chung. Phần định phí chung đó sẽ phải phân bổ cho các mặt hàng khác còn lại.

Từ việc phân tích trên, ta có thể lập bảng báo cáo kết quả kinh doanh của 2 phương án: Tiếp tục hay ngừng khai thác kinh doanh tuyến sân bay của Taxi Sông Công như sau:

Bảng 2: Phân tích chênh lệch giữa hai phương án tiếp tục hay ngừng khai thác kinh doanh tuyến sân bay tại Taxi Sông Công (Đồng)

Chỉ tiêu	Tiếp tục kinh doanh tuyến sân bay	Loại bỏ kinh doanh tuyến sân bay	Chênh lệch
Doanh thu	617.561.600	468.606.000	(148.955.600)
Biến phí	317.239.000	223.582.000	(93.657.000)
Số dư đảm phí	300.322.600	245.024.000	(55.298.600)
Định phí bộ phận	101.500.000	74.000.000	(27.500.000)
Lợi nhuận			(27.798.600)

Nguồn: Đề xuất của Tác giả

Như vậy, qua bảng trên ta thấy, Taxi Sông Công cần tiếp tục khai thác tuyến sân bay. Vì nếu ngừng khai thác tuyến sân bay thì lợi nhuận của Công ty sẽ giảm tương ứng 27.798.600 đồng.

Trường hợp 2: Phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định tiếp tục hay ngừng hoạt động theo từng loại xe

Căn cứ vào số liệu thực tế phát sinh trong tháng 03/2025 tại Taxi Gang Thép. Taxi Gang thép sẽ lập báo cáo số dư đảm phí bộ phận của 3 xe Spark, xe Vios, Hyundai grand i10 như sau:

Bảng 3: Báo cáo bộ phận theo xe tại Taxi Gang Thép (Đồng)

Chỉ tiêu	Xe Spark	Xe Vios	Huyn dai grand i10
Doanh thu	147.024.000	514.900.386	481.600.000
Biến phí	111.672.000	406.887.000	391.386.000
Số dư đảm phí	35.352.000	108.013.386	90.214.000
Định phí bộ phận	16.980.344	25.500.000	21.342.000
Định phí chung	25.247.800	32.678.200	34.500.825
Lợi nhuận	-6.876.144	49.835.186	34.371.175

Nguồn: Đề xuất của Tác giả

Qua bảng báo cáo số dư bộ phận của Taxi Gang Thép trên. Nếu Taxi Gang Thép ngừng kinh doanh dịch vụ taxi bằng xe Spark thì số dư đảm phí của dịch vụ này là 35.352.000 đồng sẽ bị mất, đồng thời giảm bớt được 16.980.344 đồng định phí trực tiếp của dịch vụ taxi bằng xe Spark. Như vậy, nếu ngừng kinh doanh dịch vụ taxi bằng xe Spark, thì doanh nghiệp sẽ bị mất phần lãi mà kinh doanh dịch vụ taxi bằng xe Spark tạo ra là 18.371.656 đồng để bù đắp định phí chung. Cụ thể, báo cáo kết quả kinh doanh của 2 phương án tiếp tục hay ngừng kinh doanh dịch vụ taxi bằng xe Spark tại Taxi Gang Thép được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 4: Phân tích chênh lệch giữa hai phương án tiếp tục hay ngừng kinh doanh dịch vụ taxi bằng xe Spark tại Taxi Gang Thép (Đồng)

Chỉ tiêu	Tiếp tục kinh doanh dịch vụ taxi bằng xe Spark	Loại bỏ kinh doanh dịch vụ taxi bằng xe Spark	Chênh lệch
Doanh thu	1.143.524.386	996.500.386	(147.024.000)
Biến phí	909.945.000	798.273.000	(111.672.000)
Số dư đảm phí	233.579.386	198.227.386	(35.352.000)
Định phí bộ phận	63.822.344	46.842.000	(16.980.344)
Lợi nhuận			(18.371.656)

Nguồn: Đề xuất của Tác giả

Qua bảng phân tích trên ta thấy, tại thời điểm này Taxi Gang Thép nên tiếp tục kinh doanh dịch vụ taxi bằng xe Spark. Vì nếu ngừng kinh doanh dịch vụ taxi bằng xe Spark thì lợi nhuận của Taxi Gang Thép giảm 18.371.656 đồng.

5. Kết luận

Phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định sẽ cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác giúp các nhà quản trị trong các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thực hiện tốt các chức năng và hoạt động quản trị của mình.

Để phục vụ cho việc ra quyết định, các nhà quản trị trong các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên cần thiết phải tập hợp và phân tích nhiều dạng thông tin khác nhau, trong đó thông tin cung cấp bởi kế toán quản trị, đặc biệt là thông tin về chi phí đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Đồng thời, để vận dụng có hiệu quả việc phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn, các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh cần: (1) Nâng cao nhận thức về vai trò của kế toán quản trị đối với các nhà quản trị tại các doanh nghiệp kinh doanh taxi trên địa bàn tỉnh; (2) Nâng cao trình độ nhân viên kế toán; (3) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán quản trị trong doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

- Bộ Tài chính (2006), Thông tư 53/2006/TT-BTC ngày 12/6/2006, Hướng dẫn áp dụng kế toán quản trị trong doanh nghiệp.
- Bộ Tài chính (2014), Chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.
- Bộ Tài chính (2016), Thông tư số 53/2016/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT - BTC, ngày 21/03/2016.
- Dương Ngọc, Dương Thị Thu Hiền (2008), Lý thuyết và thực hành kế toán quản trị doanh nghiệp, NXB Tài chính, Hà Nội.
- Nguyễn Năng Phúc (2014), Kế toán quản trị doanh nghiệp, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
- Nguyễn Ngọc Quang (2013), "Giáo trình Kế toán quản trị", Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Nguyễn Quỳnh Trang (2017), Vai trò của thông tin kế toán quản trị với việc ra quyết định của nhà quản trị doanh nghiệp, Tạp chí Công Thương tháng 7/2017.
- Lê Thị Thu (2021), Hoàn thiện kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp sản xuất thuộc là thuộc tổng công ty thuộc là Việt Nam, Luận án tiến sĩ, Học viện Tài chính.
- Lê Văn Tân (2021), Nghiên cứu kế toán chi phí chi phí trong các Doanh nghiệp chế biến gỗ khu vực Nam Trung Bộ, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.
- Abu Mansor, N. N., M. Tayles, and R. Pike (2012), Information Usefulness and Usage in Business Decision-Making: An Activity-Based Costing (ABC) Perspective. *International Journal of Management*, 29 (1), 19-32.
- Al-Omri, M., & Drury, C. (2007). A survey of factors influencing the choice of product costing systems in UK organizations. *Management Accounting Research*, 18(4), 399-424.
- Aziri, B. (2011). Job satisfaction: A literature review. *Management Research & Practice*, 3(4), 77-86.
- Baines, A., & Langfield-Smith, K. (2003). Antecedents to management accounting change: a structural equation approach. *Accounting, Organizations and Society*, 28(7-8), 675-698.
- Banker, R. D., Bardhan, I. R., & Chen, T. Y. (2008). The role of manufacturing practices in mediating the impact of activity-based costing on plant performance. *Accounting, Organizations and Society*, 33(1), 1-19.
- Bavaneh, S. S. (2018). Management Accounting Practices: A case of Jordanian Manufacturing Companies. *Asia-Pacific Management Accounting Journal*, 13(3), 25-53.
- Thomas Alrent & Chris Chapman (1999), "The role of management Accountants in Britain and Germany", *Management Accounting*, May/Joi.77 Iss.5:Page 42-43.
- Vechudovets (2013), "Current state and prospects of cost accounting development for sugar industry enterprise", *Accounting and Finance*, No 1 (59).
- Vinal Mistry, Umesch Sharma, Mary Low (2014) "Management accountants' perception of their role in accounting for sustainable development: An exploratory study", University of Waikato, Hamilton, New Zealand.